THÁNG11/2016

ASA

BẢN TIN VĂN BẢN

MỤC LỤC Trang

TĂNG LƯƠNG TỐI THIỂU VÙNG TỪ 01/01/2017	1
QUẢN LÝ HOÀN THUẾ GTGT CÁC THÁNG CUỐI NĂM 2016	2
BỎ QUY ĐỊNH TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG PHẢI ĐĂNG KÍ VỚI CƠ QUAN THUẾ	2
MỘT SỐ CÔNG VĂN TRẢ LỜI VỀ THUẾ	3
GIẢM LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG TÊN MIỀN ".VN"	4
BỎ THU HÀNG LOẠT PHÍ, LỆ PHÍ TRONG HOẠT ĐỘNG HÓA CHẤT	4
ĐIỀU KIỆN KINH DOANH VẬN TẢI BIỂN	5
PHẠT ĐẾN 400 TRIỆU ĐỒNG NẾU KHÔNG ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN	5
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN	6

TĂNG LƯƠNG TỐI THIỂU VÙNG TỪ 01/01/2017

Ngày 14/11/2016, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 153/2016/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017.

Theo đó, mức lương tối thiểu vùng áp dụng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng I được quy định là 3,75 triệu đồng/tháng; với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng II, mức lương tối thiểu của người lao động là 3,32 triệu đồng/tháng; doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng III là 2,9 triệu đồng/tháng; doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng IV là 2,58 triệu đồng/ tháng.

Trong khi trước đây, mức lương tối thiểu vùng áp dụng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp trên địa bàn thuộc vùng I, vùng II, vùng III và vùng IV tương ứng với 3,5 triệu đồng/tháng; 3,1 triệu đồng/tháng; 2,7 triệu đồng/tháng và 2,4 triệu đồng/tháng.

Mức lương tối thiểu vùng nêu trên là mức thấp nhất làm cơ sở để doanh nghiệp và người lao động thỏa thuận và trả lương. Trong đó, mức lương trả cho người lao động làm việc trong điều kiện lao động bình thường, đủ thời giờ làm việc bình thường trong tháng và hoàn thành định mức lao động hoặc công việc đã thỏa thuận phải đảm bảo không thấp mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm công việc giản đơn nhất; Cao hơn ít nhất 7% so với mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm công việc đòi hỏi đã qua học nghề, đào tạo nghề.

Nghị định này thay thế Nghị định số 122/2015/NĐ-CP ngày 14/11/2015.

QUẢN LÝ HOÀN THUẾ GTGT CÁC THÁNG CUỐI NĂM 2016

Bộ Tài Chính ban hành Công văn số 13804/BTC-TCT ngày 30/09/2016 về việc quản lý hoàn thuế GTGT các tháng cuối năm 2016. Theo đó:

- Đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu: không thực hiện hoàn thuế đối với trường hợp hàng hóa xuất khẩu không thực hiện xuất khẩu tại địa bàn hoạt động hải quan theo quy định của Luật Hải quan và quy định chi tiết phạm vi địa bàn hoạt động hải quan tại Nghị định số 01/2015/NĐ-CP ngày 02/01/2015 của Chính phủ; không hoàn thuế đối với trường hợp hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu; không hoàn thuế đối với trường hợp hàng hóa xuất khẩu là sản phẩm tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác hoặc sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên.

- Đối với dự án đầu tư: không hoàn thuế đối với dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh không góp đủ vốn điều lệ như đã đăng ký; kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện khi chưa đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư hoặc không đảm bảo duy trì đủ điều kiện kinh doanh trong quá trình hoạt động; dự án đầu tư khai thác tài nguyên, khoáng sản được cấp phép từ ngày 01/7/2016 hoặc dự án đầu tư sản xuất sản phẩm hàng hóa mà tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên theo dự án đầu tư;

- Đối với trường hợp người nộp thuế có số thuế giá trị gia tăng đầu vào lũy kế 12 tháng/4 quý liên tục chưa được khấu trừ hết: chỉ thực hiện hoàn thuế đối với các trường hợp người nộp thuế có số thuế GTGT chưa được khấu trừ hết phát sinh trước kỳ tính thuế tháng 7/2016 (đối với trường hợp kê khai theo tháng) hoặc trước kỳ tính thuế quý 3/2016 (đối với trường kê khai theo quý) đủ điều kiện hoàn thuế theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TTBTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính. 2. Đối với hồ sơ hoàn thuế trước kỳ hoàn thuế tháng 7/2016 hoặc quý 3/2016 thuộc các trường hợp đã nêu tại Điểm 1 công văn này; do thay đổi chính sách, rủi ro cao, yêu cầu Cục Thuế thực hiện kiểm tra trước, hoàn thuế sau đối với tất cả hồ sơ đề nghị hoàn thuế.

Chi tiết hướng dẫn tại Công văn.

BỎ QUY ĐỊNH TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG PHẢI ĐĂNG KÍ VỚI CƠ QUAN THUẾ

Ngày 28/10/2016, Bộ tài chính đã ban hành Thông tư 173/2016/TT-BTC quy định tài khoản thanh toán qua Ngân hàng không phải đăng ký với cơ quan thuế.

Thông tư 173/2016/TT-BTC Sửa đổi, bổ sung khổ thứ nhất Khoản 3 Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 119/2014/TT-BTC, Thông tư số 151/2014/TT-BTC và Thông tư 26/2015/TT-BTC), cụ thể:

"3. Chứng từ thanh toán qua ngân hàng được hiểu là có chứng từ chứng minh việc chuyển tiền từ tài khoản của bên mua sang tài khoản của bên bán mở tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo các hình thức thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành như séc, uỷ nhiệm chi hoặc lệnh chi, uỷ nhiệm thu, nhờ thu, thẻ ngân hàng, thẻ tín dụng, sim điện thoại (ví điện tử) và các hình thức thanh toán khác theo quy định (bao gồm cả trường hợp bên mua thanh toán từ tài khoản của bên mua sang tài khoản bên bán mang tên chủ doanh nghiệp tư nhân hoặc bên mua thanh toán từ tài khoản của bên mua mang tên chủ doanh nghiệp tư nhân sang tài khoản bên bán "

- Thông tư đã bỏ quy định tài khoản bên mua và bên bán là tài khoản phải đã đăng kí và thông báo với cơ quan thuế đối với điều kiện về cứng từ thanh toán qua ngân hàng để khấu trừ thuế GTGT.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 15/12/2016.

MỘT SỐ CÔNG VĂN TRẢ LỜI VỀ THUẾ

Thuế nhà thầu với hoạt động chuyển nhượng quyền sử dụng nhãn hiệu:

Bộ Tài chính vừa ban hành Công văn 15888/BTC-CST hướng dẫn chính sách thuế nhà thầu đối với hoạt động chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu. Theo đó: Việc cho phép bên Việt Nam sử dụng nhãn hiệu kèm việc thu tiền chuyển quyền sử dụng của bên nước ngoài là hoạt động chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu nhưng không là hoạt động chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ. Doanh nghiệp nước ngoài có phát sinh thu nhập từ hoạt động chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu áp dụng các chính sách thuế sau:

- Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN): Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế là 10% (xem Khoản 3 Điều 7 và Điểm a Khoản 2 Điều 13 Thông tư 103/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính).

- Thuế giá trị gia tăng (GTGT): Thuế suất là 10% (theo phương pháp khấu trừ) hoặc tỷ lệ (%) thuế GTGT tính trên doanh thu tính thuế là 5% (theo phương pháp trực tiếp).

Nội dung chi tiết xem thêm tại Công văn 15888/BTC-CST ngày 07/11/2016.

Xác định giá tính thuế TTĐB đối với mặt hàng bia:

Đối với mặt hàng bia hơi, nếu khách hàng có đặt cược tiền cược vỏ box, keg thì định kỳ Công ty và khách hàng phải thực hiện quyết toán số tiền đặt cược vỏ box, keg đựng bia hơi. Trường hợp Công ty không thu hồi được vỏ box, keg từ khách hàng thì số tiền đặt cược tương ứng với giá trị của vỏ box, keg đựng bia hơi không thu hồi được phải đưa vào doanh thu tính thuế tiêu thụ đặc biệt. *Công văn số 5230/TCT-DNL ngày 10/11/2016 của Tổng cục Thuế.*

Các khoản chi khoán cho người lao động:

Trường hợp Công ty khoán chi văn phòng phẩm, công tác phí, điện thoại,... cho người lao động phù hợp với mức khoán chi quy định tại quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ của doanh nghiệp thì Công ty được tính khoản chi này vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp. Người lao động nhận khoản chi trong mức khoán của Công ty thì không phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN. Trường hợp Công ty chi cho người lao động cao hơn mức khoán chi thì phần chi cao hơn mức khoán chi quy định phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN. *Công văn số 69792/CT-TTHT ngày 10/11/2016 của Tổng cục Thuế.*

Hoàn thuế GTGT khi thay đổi phương pháp kê khai thuế:

Trường hợp Công ty có hồ sơ đề nghị hoàn thuế (kỳ hoàn từ tháng 8/2011 đến hết tháng 3/2013), Công ty đã được Cơ quan Thuế giải quyết hoàn một phần, một phần không được giải quyết hoàn do chưa có chứng từ thanh toán qua ngân hàng đối với hàng xuất khẩu thì đối với số thuế đầu vào tương ứng của hàng xuất khẩu chưa có chứng từ thanh toán qua ngân hàng nên chưa được hoàn do không đủ điều kiện hoàn Công ty được kê khai khấu trừ tiếp nếu đủ điều kiện kê khai, khấu trừ theo quy định. Sau khi kê khai khấu trừ tiếp số thuế đầu vào này, nếu đến trước năm 2014 (thời điểm Công ty chuyển đổi phương pháp kê khai, nộp thuế theo phương pháp trực tiếp) Công ty thuộc trường hợp được hoàn theo quy định nhưng chưa có hồ sơ đề nghị hoàn thuế thì số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. *Công văn số 5244/TCT-KK ngày 11/11/2016 của Tổng cục Thuế*

Chính sách thuế đối với hàng hóa thay đổi mục đích sử dụng:

Trường hợp, qua kiểm tra phát hiện Công ty đã cho thuê, mượn hoặc bán (thay đổi mục đích sử dụng) đối với hàng hóa đã được xác định thuộc đối tượng không chịu thuế, miễn thuế trước thời điểm Đoàn kiểm tra phát hiện máy móc, thiết bị của Công ty không còn trong phạm vi nhà máy thì ấn định số tiền thuế phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 38/2015/TT-BTC và xử lý vi phạm hành chính theo khoản 1 Điều 13 Nghị định 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ.

Trường hợp, qua kiểm tra xác định Công ty chưa thay đổi mục đích sử dụng đối với hàng hóa đã được xác định thuộc đối tượng không chịu thuế, miễn thuế tại thời điểm Đoàn kiểm tra phát 6 hiện máy móc, thiết bị của Công ty không còn trong phạm vi nhà máy thì áp dụng chính sách thuế và giá tính thuế tại thời điểm thanh lý máy móc, thiết bị và xử lý vi phạm hành chính theo điểm a, khoản 2, Điều 6 Nghị định 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ.

Công văn số 10716/TCHQ-TXNK ngày 14/11/2016 - Tổng cục Hải quan.

GIẢM LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG TÊN MIỀN ".VN"

Theo quy định của Thông tư này, mức lệ phí đăng ký sử dụng tên miền quốc gia ".vn" đã được điều chỉnh so với trước đây.

Cụ thể, lệ phí đăng ký tên miền cấp 2 có 1 ký tự; tên miền cấp 2 có 2 ký tự và tên miền cấp 2 khác là 200.000 đồng/lần, trong khi trước đây, lệ phí đăng ký các loại tên miền này được ấn định là 350.000 đồng/lần.

Với tên miền cấp 3 dưới tên miền cấp 2 dùng chung, lệ phí đăng ký là 200.000 đồng/lần đối với tên miền com.vn, net.vn, biz.vn; 120.000 đồng/lần đối với các tên miền edu.vn, gov.vn, org.vn, ac.vn, info.vn, pro.vn, health.vn, int.vn và tên miền theo địa giới hành chính; 30.000 đồng/lần đối với tên miền name.vn. Trước đây, lệ phí đăng ký đối với các tên miền này lần lượt là 350.000 đồng/lần; 200.000 đồng/lần và 30.000 đồng/lần.

Về phí duy trì tên miền, Thông tư này vẫn giữ nguyên phí duy trì đối với tên miền cấp 2 có 1 ký tự là 40 triệu đồng/năm; tên miền cấp 2 có 2 ký tự là 10 triệu đồng/năm. Riêng tên miền cấp 2 khác, phí duy trì là 350.000 đồng/năm thay vì 480.000 đồng/năm như trước.

Với tên miền cấp 3 dưới tên miền cấp 2 dùng chung, phí duy trì dao động từ 30.000 đồng/năm - 250.000 đồng/năm, trước đây từ 30.000 đồng/năm - 350.000 đồng/năm. Việc duy trì tên miền tiếng Việt trước đây là miễn phí, từ thì 01/01/2017, phải đóng phí với mức 20.000 đồng/năm.

Thông tư này thay thế Thông tư số 189/2010/TT-BTC ngày 24/11/2010.

Thông tư số 208/2016/TT-BTC đã được Bộ Tài chính ban hành ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí tên miền quốc gia ".vn" và địa chỉ Internet (IP) của Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

BỎ THU HÀNG LOẠT PHÍ, LỆ PHÍ TRONG HOẠT ĐỘNG HÓA CHẤT

Ngày 26/10/2016, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 170/2016/TT-BTC quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.

Theo đó, kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực (ngày 01/01/2017), sẽ không thu một số loại phí và lệ phí trong hoạt động hóa chất như:

+ Lệ phí cấp Giấy xác nhận khai báo hóa chất nhập khẩu;

+ Lệ phí cấp Giấy xác nhận khai báo hóa chất sản xuất;

+ Lệ phí cấp Giấy phép sản xuất phân bón vô cơ (sản xuất từ hóa chất), Giấy phép sản xuất phân bón vô cơ (sản xuất từ hóa chất) đồng thời sản xuất phân bón hữu cơ và phân bón khác;

+ Phí thẩm định cấp Giấy phép sản xuất phân bón vô cơ (được sản xuất từ hóa chất), Giấy phép sản xuất phân bón vô cơ (được sản xuất từ hóa chất) đồng thời sản xuất phân bón hữu cơ và phân bón khác;

+ Lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ;

+ Phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ.

Thông tư 170/2016/TT-BTC thay thế Thông tư 85/2015/TT-BTC ngày 03/6/2015.

ĐIỀU KIỆN KINH DOANH VẬN TẢI BIỂN

Nghị định số 160/2016/NĐ-CP vừa được Chính phủ ban hành ngày 29/11/2016 quy định về điều kiện kinh doanh vận tải biển, kinh doanh dịch vụ đại lý tàu biển và dịch vụ lai dắt tàu biển.

Theo Nghị định này, doanh nghiệp kinh doanh vận tải biển quốc tế ngoài việc đáp ứng điều kiện về tổ chức bộ máy như: Có bộ phận quản lý an toàn; bộ phận quản lý an ninh hàng hải; bộ phận quản lý hoạt động kinh doanh, khai thác vận tải biển; bộ phận thực hiện công tác pháp chế…; còn phải có bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài để bảo đảm nghĩa vụ của chủ tàu đối với thuyền viên, mức bảo lãnh tối thiểu là 5 tỷ đồng; Có tối thiểu 01 tàu biển. Bên cạnh đó, người phụ trách bộ phận quản lý hoạt động kinh doanh, khai thác vận tải biển phải tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành hàng hải, ngoại thương, thương mại hoặc kinh tế; người phụ trách bộ phận pháp chế phải tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành luật…

Doanh nghiệp kinh doanh vận tải tàu biển nội địa phải đáp ứng các điều kiện: Có bộ phận quản lý hoạt động kinh doanh, khai thác vận tải biển, người phụ trách bộ phận này phải tốt nghiệp cao đẳng trở lênchuyên ngành hàng hải, ngoại thương, thương mại hoặc kinh tế; Được tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài bảo lãnh với mức tối thiểu 500 triệu đồng; Có tối thiểu 01 tàu biển mang cờ quốc tịch Việt Nam…

Về điều kinh doanh dịch vụ đại lý tàu biển, Nghị định quy định, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đại lý tàu biển tại Việt Nam phải được thành lập theo quy định của pháp luật; trường hợp doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kinh doanh dịch vụ đại lý tàu biển, tỷ lệ vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 49% vốn điều lệ của doanh nghiệp; nhân viên đại lý tàu biển phải là công dân Việt Nam và được cấp chứng chỉ chuyên môn về đại lý tàu biển.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2017; bãi bỏ Nghị định số 30/2014/NĐ-CP ngày 14/04/2014.

PHẠT ĐẾN 400 TRIỆU ĐỒNG NẾU KHÔNG ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Đây là quy định mới được đề cập tại Nghị định 145/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 108/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (CK). Cụ thể:

Hành vi không đăng ký giao dịch, niêm yết CK đúng thời hạn sẽ bị xử phạt với các mức khác nhau từ 10 triệu đồng đến 400 triệu đồng; tùy theo thời gian chậm trễ so với thời hạn quy định.

Các công ty đại chúng cần lưu ý vấn đề này để nghiêm túc thực hiện việc đăng ký giao dịch CK trên hệ thống giao dịch Upcom theo hướng dẫn tại Thông tư 180/2015/TT-BTC .

Đồng thời, các nhà đầu tư thuộc đối tượng phải công bố thông tin cũng cần lưu ý báo cáo các giao dịch đúng thời hạn theo hướng dẫn tại Thông tư 155/2015/TT-BTC ;

Bởi, mức phạt cho các hành vi báo cáo không đúng thời hạn về các giao dịch CK của các đối tượng này đã được quy định chi tiết hơn, tùy theo khối lượng CK giao dịch.

Nghị định 145/2016/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 15/12/2016.

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Theo đó, Nghị định số 145/2016 sửa đổi, bổ sung các quy định tại Nghị định 108/2013 như sau:

- Trường hợp mức phạt quy định từ 1% đến 5% tổng số tiền đã huy động trái pháp luật thì tối đa sẽ bị phạt 5% nhưng không quá 2 tỷ đồng đối với tổ chức và 1 tỷ đồng đối với cá nhân. Trường hợp mức phạt quy định từ 01 lần đến 05 lần khoản thu trái pháp luật thì tối đa sẽ bị phạt là 05 lần nhưng không quá 2 tỷ.

- Nghị định 145/NĐ-CP bổ sung công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ vào các đối tượng bị xử phạt về hành vi vi phạm quy định về chào bán cổ phiếu riêng lẻ tại Việt Nam. Cũng theo Nghị định số 145 năm 2016, phạt 400.000.000 đồng đến 700.000.000 đồng đối với hành vi làm giả hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ mà không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

Phạt từ 50 triệu đến 70 triệu đồng đối với hành vi không công bố báo cáo sử dụng vốn hoặc không thuyết minh trong báo cáo tài chính năm về sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

- Về hồ sơ đăng ký công ty đại chúng, Nghị định số 145/CP bổ sung quy định phạt từ 50 triệu đến 70 triệu đồng nếu nộp hồ sơ đăng ký công ty đại chúng quá thời hạn từ trên 24 tháng đến 36 tháng; Phạt từ 70 triệu đồng đến 100 triệu đồng nếu không nộp hoặc nộp hồ sơ đăng ký công ty đại chúng quá thời hạn trên 36 tháng.

- Nghị định 145/2016 bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi không đăng ký giao dịch, niêm yết chứng khoán hoặc đăng ký giao dịch, niêm yết chứng khoán không đúng thời hạn như sau:

+ Đối với hành vi không đăng ký giao dịch, niêm yết chứng khoán hoặc đăng ký giao dịch, niêm yết chứng khoán quá thời hạn trên 12 tháng thì bị phạt từ 300 triệu đến 400 triệu đồng.

Phạt từ 10 triệu đến 300 triệu đồng nếu đăng ký giao dịch, niêm yết chứng khoán quá thời hạn đến 12 tháng.

- Theo Nghị định số 145, công ty chứng khoán, chi nhánh công ty chứng khoán nước ngoài tại Việt Nam có thể bị phạt tiền từ 50 triệu đến 70 triệu đồng nếu:

+ Không thông báo về phương thức giao dịch chứng khoán, đặt lệnh, ký quỹ giao dịch chứng khoán, thời gian thanh toán, phí giao dịch, các dịch vụ, điều kiện cung cấp và các thông tin khác tại trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch.

+ Không thông báo hoặc thông báo không kịp thời việc bán giải chấp chứng khoán, bán chứng khoán cầm cố hoặc về kết quả giao dịch cho khách hàng.

Nghị định 145/2016/NĐ-CP có hiệu lực ngày 15/12/2016.

Bản thông tin cập nhật văn bản hàng tháng này được cung cấp cho khách hàng và toàn bộ nhân viên của ASA. Nội dung của bản cập nhật chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên viên tư vấn trước khi sử dụng bất cứ thông tin nào trong bản tin.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

BAN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ KH:

Ông: Đỗ Quốc Việt
Phó Tổng Giám đốc
Tel: 0919 858 626
Email: vietdq.audit@gmail.com

Bà: Trương Thị Hải Vân
Phó Tổng Giám đốc
Tel: 0904 787 763
Email: vantth@asa-audit.com

VĂN PHÒNG:
P1107, tòa 262 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội
Phone: 04 3858 1122
Fax: 04 3858 5533
Email: contact@asa-audit.com
Website: www.asa-audit.com

Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA) là một tổ chức tư vấn hợp pháp chuyên ngành Kiểm toán - Kế toán - Thuế - Tài chính, được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Giấy phép số 0102000577, cấp ngày 24 tháng 07 năm 2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

Nguyên tắc hoạt động

"Độc lập, khách quan và bí mật nghề nghiệp"

Phương châm hoạt động

"Uy tín và chất lượng là tiêu chí khẳng định thương hiệu ASA"

Slogan

"Hướng tới sự phát triển bền vững"

Cam kết dịch vụ

ASA đã và đang thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán và tư vấn cho hàng trăm khách hàng hoạt động trên phạm vi toàn lãnh thổ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực hoạt động. Với sự am hiểu về hệ thống luật pháp của Việt Nam cùng với thái độ làm việc nghiêm túc và sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm hoạt động kinh doanh của mỗi khách hàng, ASA cam kết sẽ mang đến những dịch vụ tốt nhất.